

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 01-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- *Tanh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phước và ông Nguyễn Thế Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Hòa, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa:*
Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLS –HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

Cao Hữu T (tên gọi khác: B), sinh ngày 02-3-2001 tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao B và bà Hồ Thị H; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 12 năm 2020 – *Có mặt*.

Nguyễn Thiện H (tên gọi khác: K), sinh ngày 08-3-1998 tại tỉnh Đắc Nông; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đoàn Thị Ngọc G; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 12 năm 2020 – *Có mặt*.

Trần Thanh A, sinh ngày 15-12-1997 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T và bà Hoàng Thị T; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 – *Có mặt*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Cao B, sinh năm 1968 – *Vắng mặt*.

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần Thanh A là ba đối tượng thường rủ nhau mua ma túy về sử dụng chung. Khoảng 09 giờ ngày 31-12-2020, T điều khiển xe mô tô Yamaha, nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát: 48F8-5405 chở H đến chợ xã N, huyện Đắk R'Lấp ăn sáng, sau đó cả hai đến uống cà phê tại thôn H, xã N. Trên đường đi T và H bàn bạc góp tiền mua ma túy về sử dụng chung, nhưng do T chỉ có 100.000 đồng, H không có tiền nên nảy sinh ý định rủ thêm A góp tiền mua ma túy để cả ba cùng sử dụng.

Tại quán cà phê thuộc thôn H, xã N, cả ba bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy, theo đó T, H góp mỗi người 100.000 đồng, A góp 300.000 đồng, do H chưa có tiền nên A cho H mượn 100.000 đồng để góp, tổng số tiền góp được là 500.000 đồng. Sau đó, H sử dụng xe mô tô chở T đi mua ma túy, còn A ở lại quán cà phê đợi. Trên đường đi mua ma túy thì xe bị hụt xăng nên H đổi lái để T điều khiển chở H.

Do trước đó vào ngày 24-12-2020, T gặp và mua 01 gói ma túy của một nam giới tên Bờm (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực bờ đập Kiến Đức (gần quán cà phê N) thuộc Tổ dân phố 8, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắk R'Lấp và biết Bờm bán ma túy tại khu vực trên nên T và H điều khiển xe mô tô đến quán cà phê N tìm Bờm mua ma túy. Khi cả hai còn cách cổng quán cà phê N khoảng 70m thì T nói H đứng chờ, T chạy xe mô tô vào quán cà phê N tìm Bờm. Sau khi dừng xe mô tô tại khu vực sân quán, T đi vào khu vực kinh doanh cà phê được bố trí đối diện với cổng quán tìm Bờm, do không thấy Bờm ngồi tại vị trí này nên T đi ra sân quán rồi vòng ra phía sau quầy lễ tân thì thấy Bờm đang ngồi uống nước tại bàn gỗ thuộc dãy thứ hai, bên tay phải theo hướng đi của T. T đến vị trí Bờm ngồi và thỏa thuận trao đổi việc mua bán ma túy. Trao đổi xong, Bờm dẫn T đi đến tầng hầm của khu vực kinh doanh cà phê được bố trí đối diện với cổng quán, cách vị trí Bờm ngồi uống nước trước đó khoảng 10m. Tại đây Bờm đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, màu trắng, bên trong có 01 gói ni lông chứa ma túy và 01 chiếc nỏ (dụng cụ sử dụng ma túy). T cất giấu vỏ bao thuốc lá Bờm đưa vào túi quần dài bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi ra khu vực sân quán (phía trước khu vực kinh doanh cà phê) để lấy xe mô tô ra về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đi từ cổng quán vào kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ số ma túy cùng các vật chứng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp tiến hành niêm phong các vật chứng theo quy định. Đối với Bờm, sau khi bán xong ma túy cho T thì đi theo đường mòn phía sau quán cà phê về hướng bờ hồ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp tổ chức lực lượng truy bắt nhưng không phát hiện và bắt giữ được.

Kết luận giám định số 01/KLMT-PC09 ngày 05-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, hàn kín, kích thước (4,6x3,2)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “MẪU VẬT” gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1354 gam; là Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,9913 gam.

Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26-5-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp đã truy tố các bị cáo Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần Thanh A về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Hữu T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện H và bị cáo Trần Thanh A từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 0,9913 gam ma túy là Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ) và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, nhãn hiệu “JET”.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp ra quyết định trả lại xe mô tô Yamaha, nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát: 48F8-5405 cho ông Cao B là chủ sở hữu hợp pháp.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình, cải tạo tốt và là người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Ngày 31 tháng 2 năm 2020, các bị cáo Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần Thanh A cùng bàn bạc góp tiền mua ma túy nhằm mục đích sử dụng chung. Sau khi T mua được ma túy của người đàn ông tên Bờm (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 500.000 đồng, cất giấu trong người để mang về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp bắt quả tang. Các bị cáo Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần Thanh A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ trái phép 1,1354 gam ma túy, loại Methamphetamine; các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an của địa phương. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên Bờm bán trái phép chất ma túy cho T, do không có đầy đủ thông tin, không xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện tội phạm có tính chất đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Trong đó bị cáo T và H là người khởi xướng việc góp tiền mua ma túy về sử dụng chung, bị cáo T là người trực tiếp đi mua, nhận ma túy; bị cáo A sau khi được bị cáo T và H rủ rê đồng ý góp với số tiền 300.000 đồng.

[3]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thiện H có ông nội là Nguyễn Văn Y được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; bị cáo Trần Thanh A có bà ngoại là Phan Thị T được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt*: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải. Tuy nhiên xét tình hình tội phạm về ma túy diễn biến phức tạp, gây ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lành mạnh của con người, đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Trong đó như đã phân tích ở trên, bị cáo T phải chịu mức án cao hơn bị cáo H, bị cáo H chịu mức án cao hơn bị cáo A.

Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[5]. *Về việc xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 0,9913gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định do là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ) và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, nhãn hiệu "JET" do không có giá trị và không sử dụng được.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định trả lại xe mô tô biển kiểm soát 48F8 – 5405 cho chủ sở hữu, ông Cao B là đúng theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần chấp nhận.

[6]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, chưa đánh giá toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo với nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị. Đối với đề nghị về biện pháp xử lý vật chứng là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7]. *Về án phí*: Các bị cáo Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần Thanh A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần TAnh A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Hữu T (B) 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp Anh hình phạt tù tính từ ngày 31-12-2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện H (K) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp Anh hình phạt tù tính từ ngày 31-12-2020.

Xử phạt bị cáo Trần TAnh A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp Anh hình phạt tù tính từ ngày 01-01-2021.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu, tiêu hủy 0,9913gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ) và 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng, nhãn hiệu “JET”.

(Có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi Anh án Dân sự huyện Đắk R'Lấp).

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 06 ngày 01-02-2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Cao Hữu T, Nguyễn Thiện H và Trần Thanh A phải nộp mỗi bị cáo 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà